

CÔNG TY CỔ PHẦN TẮM LỘP – VLXD ĐỒNG NAI
DONGNAI ROOF SHEET & CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

SỐ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số: 13.698
	Giờ: Ngày 04 tháng 4 năm 12



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

Đồng Nai, Ngày 16 tháng 04 năm 2012

GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN TẮM LỢP - VLXD ĐỒNG NAI

I- GIỚI THIỆU SƠ LƯỢC VỀ CÔNG TY :

1- Công ty cổ phần Tắm lợp - VLXD Đồng Nai (DONAC) tiền thân là Nhà máy AMIĂNG XIMĂNG do tập đoàn công nghiệp vật liệu xây dựng ETERNIT của cộng hòa Pháp đầu tư xây dựng từ năm 1964. Là đơn vị chuyên ngành sản xuất tấm lợp fibro ximăng hàng đầu Việt Nam. Sau giải phóng doanh nghiệp trực thuộc Bộ Xây dựng, Tổng Công ty VLXD số 1 - BXD và từ 1988 là Công ty thành viên của Tổng Công ty ximăng Việt Nam.

Từ một nhà máy sản xuất tấm lợp là sản phẩm duy nhất với công suất ban đầu 03 triệu m² (năm 1975) và nay là 08 triệu m² sản phẩm/năm. Qua quá trình đầu tư phát triển đa dạng hóa sản phẩm, đến nay công ty đã có thêm nhiều loại vật liệu phục vụ cho nhu cầu xã hội như các sản phẩm từ amiăng ximăng, ximăng PCB 40 ; và gạch ngói màu không nung các loại... đặc biệt tháng 09/2011 công ty chính thức nhà máy nghiền xi măng 1.800.000 tấn /năm tại khu công nghiệp Ông Kèo , Nhơn Trạch - Đồng Nai vào hoạt động.

Tháng 10/2000 Công ty được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước thuộc Tổng Công ty ximăng Việt Nam thành Công ty cổ phần theo Quyết định số 73/QĐ-CP ngày 21/06/2000 của Thủ tướng Chính phủ. Với vốn điều lệ ban đầu là 48.389.000.000 đồng. và hiện nay là 272.236.470.000 đồng.

Công ty hoạt động theo luật doanh nghiệp áp dụng cho các Công ty cổ phần với :

Tên gọi:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẮM LỢP - VLXD ĐỒNG NAI
DONGNAI ROOF SHEET & CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Logo :



Trụ sở chính : Đường số 4 Khu công nghiệp Biên Hòa 1 tỉnh Đồng Nai
Chi nhánh Công ty : 2/14 – 2/16 Hàm Nghi, ph. Bến Nghé, Quận 1, Tp .Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84.61) 3836130 ; 3836022 ; Fax : (84.61) .3836023

Website : www.donac.net

Email : info@donac.net

Giấy phép kinh doanh số : 3600475018 đăng ký lần 04, ngày 19/08/2010 do sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

2- Ngành nghề Kinh doanh :

- Sản xuất, kinh doanh xi măng, tấm lợp VLXD và xây lắp.
- Dịch vụ thương mại, xuất nhập khẩu các loại vật tư, nguyên liệu, vật liệu xây dựng, trang trí nội thất, và thiết bị phụ tùng chuyên ngành xây dựng. Bổ sung : sản xuất, mua bán clinker (không sản xuất tại trụ sở). Mua bán nước sạch phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất công nghiệp. Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông đường bộ, thủy lợi, cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư. Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường thủy. Mua bán xe ô tô, xe gắn máy. Bốc xếp hàng hóa. Kinh doanh bất động sản.

3- Niêm yết:

- Công ty tham gia niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam tháng 10 năm 2006. Việc tham gia thị trường chứng khoán thể hiện bước phát triển bền vững của một công ty đại chúng với chuyên ngành Công nghiệp VLXD cơ bản .
- Tháng 03/2010 công ty đã được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận chào bán 9.074.549 cổ phiếu ra công chúng. Tỷ lệ hưởng quyền của cô đồng hiện hữu là 2 : 1 ; giá phát hành là : 10.000 đồng. Mục tiêu phát hành nhằm huy động vốn cho dự án nghiên xi măng Công Thanh – Nhơn Trạch. Đến tháng 06/2010 công ty đã hoàn thành đợt bán 9.074.549 cổ phiếu ra công chúng, đưa vốn điều lệ công ty từ 181.490.980 đồng lên 272.236.470.000 đồng.

Loại chứng khoán :	Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán :	DCT
Mệnh giá :	10.000 đồng
Số lượng cổ phiếu niêm yết hiện nay :	27.223.647 cổ phần
Vốn điều lệ hiện nay :	272.236.470.000 đồng
Cơ cấu cổ đông :	

Cổ đông	Tổng số cổ phần	Tỷ lệ %	Ghi chú
Tổng công ty CN xi măng Việt Nam	3.402.366	12,5	
Cổ đông cá nhân khác	23.821.281	87,5	
Tổng cộng	27.223.647	100	

4- Tổng quan về thị trường và định hướng phát triển :

4-1- Thị trường tiêu thụ :

- Với các sản phẩm hiện có, thị trường truyền thống của Công ty chủ yếu phục vụ cho nhu cầu trong nước như các khu vực : vùng duyên hải miền Trung, khu vực các tỉnh thành miền Đông và miền tây Nam bộ ;
- Thị trường tiềm năng, định hướng phát triển : ngoài sản phẩm tấm lợp, hiện sản phẩm xi măng được sản xuất tại KCN Biên hòa 1 và nhà máy xi măng Công Thanh – Nhơn Trạch – Đồng Nai công suất 1.800.000 tấn/năm. Sản phẩm hướng vào các công trình xây dựng có quy mô lớn, công trình trọng điểm Quốc gia trong phạm vi cả nước và xuất khẩu.

4-2- Lợi thế so sánh :

- Công ty DONAC là một Công ty hàng đầu về sản xuất tấm lợp fibro xi măng tại Việt Nam. Đặc biệt là khu vực phía Nam ; với sản lượng cao, chất lượng tốt được sản xuất trên dây chuyền hiện đại, tự động hóa cao. Thương hiệu DONAC luôn được người tiêu dùng bình chọn hàng Việt Nam chất lượng cao, và cúp vàng thương hiệu Việt nhiều năm liền.
- Công ty có một vị trí địa lý rất thuận lợi, nằm trong khu công nghiệp Biên hòa 1, tỉnh Đồng Nai, trong vùng tam giác kinh tế trọng điểm của quốc gia, hệ thống giao thông thủy bộ hoàn chỉnh.
- Cơ sở vật chất kỹ thuật với mặt bằng 9 ha tại khu công nghiệp Biên hòa 1, hiện đang phục vụ cho sản xuất sản phẩm tấm lợp và gạch ngói không nung, và trong tương lai với quy hoạch chuyển đổi công năng của khu công nghiệp thành khu đô thị dịch vụ tài chính – thương mại – du lịch của khu vực thì đây cũng là một thuận lợi lớn của doanh nghiệp mở rộng ngành nghề và khai thác hợp lý có hiệu quả cao hơn tại Nhơn Trạch (*chủ trì sản xuất kín : Xi măng – Tấm lợp và các loại VLXD khác từ xi măng...*).
- Với 15 ha đất đã đầu tư xong nhà máy nghiền xi măng Công Thanh công suất 1.800.000 tấn/năm tại khu công nghiệp Ông Kèo – huyện Nhơn Trạch – Đồng Nai. Đây là một nhà máy gắn kết với sự đầu tư chủ động khai thác nguồn nguyên liệu trong nước theo Nghị định số 108/NĐ-CP của Thủ tướng

chính phủ, công suất lớn và ở một vị trí rất quan trọng trong khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam, trên tuyến đầu mối giao thông thủy bộ. Đặc biệt doanh nghiệp đã đưa cảng 30.000 tấn chuyên dùng nước sâu phục vụ cho toàn bộ dự án và mở rộng các loại hình dịch vụ hàng hóa... cho các ngành trong khu vực.

4-3- Định hướng phát triển :

Ngày 30/04/2008 Công ty đã chính thức khởi công xây dựng dự án nhà máy nghiền xi măng 1.800.000 tấn /năm, và cảng chuyên dùng 30.000 tấn tại khu công nghiệp Ông Kèo – Nhơn Trạch – Đồng Nai, với tổng vốn đầu tư 36 triệu USD. Đến tháng 9/2011 công ty đã đưa toàn bộ dự án nhà máy nghiền xi măng Công Thanh tại Nhơn Trạch Đồng Nai 1.800.000 tấn/năm vào hoạt động. Khi nhà máy nghiền xi măng khai thác sang thu nhập chính : **XI MĂNG - TẮM LỢP - DỊCH VỤ ĐA NGÀNH.** Và xuất khẩu các sản phẩm do công ty sản xuất.

4-4- Khó khăn, thuận lợi :

a- Khó khăn :

- Kinh tế thế giới suy thoái, khủng hoảng nợ công Châu Âu đã ảnh hưởng lớn đến kinh tế các nước.

- Thực hiện Nghị quyết 11 của chính phủ, kiểm chế lạm phát, ổn định vĩ mô, bảo đảm an ninh xã hội, thực hiện giảm đầu tư công, siết chặt tín dụng, hạn chế cho vay lĩnh vực phi sản xuất như kinh doanh bất động sản đã ảnh hưởng trực tiếp đến ngành SXKD vật liệu xây dựng như : xi măng, sắt, thép..v.v..., sức tiêu thụ các mặt hàng VLXD đã giảm mạnh.

- Năm 2011 các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn do các chi phí đầu vào luôn tăng cao như : giá điện, xăng, dầu, tỷ giá ngoại tệ, lãi vay vốn ngân hàng quá cao đều trên 20% năm, đã làm giảm khả năng cạnh tranh của các sản phẩm sản xuất trong nước với các nước trong khu vực.

b- Những thuận lợi :

- Ban Lãnh đạo công ty có trình độ năng lực, đã dày dặn kinh nghiệm trong hoạt động SXKD lĩnh vực VLXD như : xi măng, tấm lợp, VLXD...

- Phương châm hoạt động của công ty là chất lượng, uy tín, hiệu quả phát triển bền vững, suất đầu tư thấp nhất, hiệu quả cao nhất.

- Các sản phẩm của công ty luôn giữ vững được thương hiệu, luôn được khách hàng tín nhiệm cao hàng chục năm nay. Công ty có hệ thống phân phối có năng lực, uy tín rộng khắp cả nước.

- Công ty luôn giữ vững sự tín nhiệm của quý khách hàng, luôn được các ban ngành từ Trung ương đến địa phương hỗ trợ tích cực.

II- BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

1-1- Kết quả hoạt động trong năm 2011.

- Doanh thu cả năm : 313 tỷ đồng, đạt 104,4% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 43 tỷ đồng, đạt 111,71% kế hoạch, vượt KH 11,71%.
- Nộp ngân sách : 20,82 tỷ đồng, đạt 198% kế hoạch, vượt KH 98%.

1-2- Các chỉ tiêu tài chính:

Báo cáo kiểm toán từ ngày 01/01/2011 đến ngày 31/12/2011 đã được Công ty TNHH Tư vấn kiểm toán A&C thực hiện có ý kiến xác nhận . Bảng tóm tắt và đánh giá các chỉ tiêu tài chính , kết quả kinh doanh đến 31/12/2011 như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2011	NĂM 2010
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	87,00	91,43
- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản		12,99	8,57
2.. Cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	67,74	58,33
- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	32,26	41,67
3. Tỷ suất lợi nhuận			
- Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản		2,66	2,95
- Lợi nhuận sau thuế / doanh thu thuần		10,29	8,20
- Lợi nhuận sau thuế / vốn chủ sở hữu		8,26	7,09

1-3- Các chỉ tiêu thực hiện năm 2011 :

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch Năm 2011	Thực hiện 2011	
				Sản lượng	Tỷ lệ so KH %
I	SẢN XUẤT				
	1-Sản phẩm tấm lợp	m ² /5	8.200.000	8.313.113	101,40
	2- Xi măng PCB 40	Tấn	370.000	381.760	103,18
II	TIÊU THỤ				
	1- Tấm lợp	M2/5	7.600.000	7.861.496	103,44
	2- Xi măng	Tấn	370.000	381.968	103,23
III	TIỀN LƯƠNG				

	1- Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	31,3712	21,780	69,42
	2- Lao động bình quân/năm	-	630	425	
	3- Thu nhập bình quân người/tháng	-	4.749.835	4.210.425	88,64
IV	TÀI CHÍNH				
	1- Doanh thu	Tỷ đồng	300,00	313,20	104,40
	2- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	38,50	43,01	111,71
	3- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.061	1.180	111,21
	4- Nộp ngân sách	Tỷ đồng	10,50	20,827	198,35

II- KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012.

2-1- Mục tiêu nhiệm vụ năm 2012 :

Hoàn thành toàn diện và vượt mức kế hoạch sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm chủ yếu : 8.200.000m² tấm lợp fibro xi măng 1.700.000 tấn xi măng. Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường và cải thiện điều kiện làm việc của CBCNV. Thực hiện tốt công tác quản lý và tiết kiệm vật tư, chi phí lao động, chi phí quản lý, hạ giá thành sản phẩm, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh...

2-2- Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2012 :

CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2012	GHI CHÚ
1- Sản phẩm chủ yếu			
a- Sản xuất			
- Tấm lợp	m ²	8.200.000	
- Xi măng	tấn	1.700.000	
b- Tiêu thụ			
- Tấm lợp	m ²	8.200.000	
- Xi măng	tấn	1.700.000	
2- Tài chính			
- Doanh thu	Tỷ đồng	1.678	
- Lợi nhuận	Tỷ đồng	56	
- Chia cổ tức (mức tối thiểu)	%	10	
- Nộp ngân sách	Tỷ đồng	24	
- Thu nhập lao động bình quân	đ/người/tháng	5.947.000	

III- CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ TỔ CHỨC LAO ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2011.

1- Tổ chức lao động công ty :

- Lao động : 425 người.
- Các đơn vị trực thuộc : 03 xí nghiệp sản xuất ; 06 phòng ban.
- Trình độ lao động:
 - + Đại học và tương đương : 25 người
 - + Cao đẳng, THCN : 32 người
 - + CN Kỹ thuật : 358 người
 - + Lao động, chưa qua đào tạo : 10 người

2- Bộ máy quản lý điều hành công ty:

2-1- Hội đồng Quản trị : ngày 29/04/2010 Đại hội đồng cổ đông đã bầu các thành viên HĐQT nhiệm kỳ III năm 2010-2015 như sau :

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm	Số CP cá nhân năm giữ	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Công Lý	1961	Chủ tịch HĐQT	29/4/2010	5.720.000	21,01
2	Dương Xuân Bình	1958	UV. HĐQT	29/4/2010	29.064	0,11
3	Nguyễn thị Thành	1957	UV. HĐQT	29/4/2010	1.768.698	6,50
4	Lê Trung Chính	1963	UV. HĐQT	29/4/2010	268.425	0,99
5	Jiang Wen	1969	UV. HĐQT	29/4/2010	61.381	0,22

2-2- Ban Tổng Giám đốc ; Kế toán trưởng :

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm	Số CP cá nhân năm giữ	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Công Lý	1961	Tổng Giám đốc	01/08/2010	5.720.000	21,01
2	Dương Xuân Bình	1958	Phó TGD	01/08/2010	29.064	0,11
3	Nguyễn Bá Truật	1960	Phó TGD	01/08/2010	41.660	0,15
4	Lê Trung Chính	1963	Phó TGD	01/08/2010	268.425	0,99
5	Trần Quốc Khánh	1958	Phó TGD	01/08/2010	11.500	0,04
6	Nguyễn thị Thanh Tâm	1969	Phó TGD	01/08/2010	159.025	0,58
7	Nguyễn thị Ánh	1965	Kế toán trưởng	01/08/2010	7.500	0,03

2-3- Ban Kiểm soát : ngày 28/04/2010 Đại hội cổ đông đã bầu ra Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III.

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm	Số CP cá nhân năm giữ	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Văn Nho	1958	KSV trưởng	29/4/2010	12.000	0,04
2	Phạm Đức Hùng	1974	Kiểm soát viên	29/4/2010	/	
3	Nguyễn Đoàn Dũng	1972	Kiểm soát viên	29/4/2010	/	

2-4- Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2011 :

Số TT	CHỈ TIÊU	DVT	Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông	Thực hiện
1	Thù lao HĐQT	đồng	904.000.000	904.000.000
2	Thù lao Ban kiểm soát	đồng	300.000.000	300.000.000

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN CÔNG LÝ